

Số: 157/KH-THNP1

Vinh, ngày 25 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;
- Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục;
- Kế hoạch số 429/KH-UBND ngày 09/7/2019 của UBND tỉnh Nghệ An về việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông tại tỉnh Nghệ An;
- Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân Tỉnh Nghệ An quy định về mức thu tối đa các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập và Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 14/07/2022 của Hội đồng nhân dân Tỉnh Nghệ An về bổ sung, sửa đổi điều 2 Nghị quyết 31/2020/NQ-HĐND;
- Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Công văn số 2386/SGDDĐT-GDTH, ngày 21/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An; Công văn số 674/UBND-VHXH, ngày 05/9/2025 của Phòng Văn hóa - Xã hội phường Vinh Phú về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;
- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của Nhà trường và điều kiện văn hóa, xã hội của phường Vinh Phú;

Trường Tiểu học Nghi Phú 1 xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường Tiểu học Nghi Phú 1 đóng trên địa bàn khối 6 Nghi Phú, thuộc địa bàn phường Nghi Phú trước đây, một phường vùng ven đô thị nằm trong diện quy hoạch có tiềm năng phát triển mạnh, có vị trí địa lý thuận lợi trong việc phát triển kinh tế - xã hội. Hiện nay, trường thuộc địa bàn phường Vinh Phú sau sáp nhập.

Phường Vinh Phú được thành lập từ 4 phường xã trước đây của thành phố Vinh gồm Hà Huy Tập, Nghi Ân, Nghi Đức và Nghi Phú. Phường có 23 khối xóm khoảng 75 nghìn người dân, chia thành sáu khu vực. Trên địa bàn phường có khá nhiều cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, bệnh viện lớn. Đảng ủy, chính quyền và toàn thể nhân dân đặc biệt quan tâm ưu tiên công tác giáo dục, đầu tư nâng cấp cơ

sở vật chất, trang thiết bị cho giáo dục - đào tạo tất cả các cấp học. Địa bàn trường Tiểu học Nghi Phú 1 phụ trách là từ Khối 1 Nghi Phú đến Khối 10 Nghi Phú với khoảng hơn 10 nghìn dân, chủ yếu có đạo Thiên Chúa. Nghề nghiệp chính của dân cư khu vực này là buôn bán nhỏ, giết mổ gia súc nên thời gian dành để giáo dục, hỗ trợ con em học tập hết sức hạn chế.

Mặc dù trong những năm gần đây, sự quan tâm đến việc học tập của con em ở nhiều phụ huynh của trường đã có chuyển biến song vẫn còn chưa bắt kịp với các khu vực khác trong phường. Chất lượng giáo dục đào tạo nhà trường từng bước được khởi sắc song còn chậm. Năm học vừa qua trường không có học sinh bỏ học. Học sinh HTCT lớp học, HTCT Tiểu học hàng năm đạt tỷ lệ từ 96,8 đến 100%.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

2.1. Đặc điểm học sinh

Trường có quy mô 19 lớp, 638 học sinh (Trung bình: 33,6 học sinh/ lớp). Cụ thể:

<i>Nội dung</i>	<i>Tổng số</i>	<i>Chia ra</i>				
		<i>Lớp 1</i>	<i>Lớp 2</i>	<i>Lớp 3</i>	<i>Lớp 4</i>	<i>Lớp 5</i>
Tổng số lớp	19	4	4	4	3	4
Tổng số học sinh	638	145	118	136	120	119
Tỉ lệ HS/ lớp	33,6	36,25	29,5	34	40	29,75
Số học sinh nữ	323	72	60	71	58	62
Số học sinh dân tộc	1	0	0	0	0	1
Số học sinh công giáo	511	114	91	112	103	91
Số học sinh học 2 buổi/ngày	638	145	118	136	120	119
Số học sinh bán trú	586	137	110	129	105	105
Số học sinh học Ngoại ngữ	638	145	118	136	120	119
Số học sinh học Tin học	638	145	118	136	120	119
Số học sinh học TATC	175	34	30	71	40	0
Số học sinh học STEM	63	35	28	0	0	0
Số học sinh KT học hòa nhập	6	0	2	2	0	2
Số học sinh hoàn cảnh khó khăn	35	5	6	9	7	8

Đa số học sinh ngoan ngoãn, vâng lời thầy cô, ông bà, cha mẹ, giữ trật tự khi sinh hoạt tập thể.

Tuy nhiên, nhiều học sinh là con em công giáo toàn tòng (chiếm hơn 80% học sinh toàn trường). Ngoài học văn hoá ở trường, học sinh còn tham gia học giáo lý vào các buổi tối; đi nhà thờ cầu nguyện vào thứ 7, chủ nhật nên thời gian dành cho học văn hoá không được nhiều.

Đa số cha mẹ học sinh đều là lao động tự do, công việc không ổn định. Công việc chủ yếu là giết mổ gia súc vào ban đêm, buôn bán chạy chợ ban ngày nên không có thời gian, khả năng kèm cặp cho con em học ở nhà. Nhiều học sinh phải tự sắp xếp trong việc học hành, ăn ngủ.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý:

2.2.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy

- Chi bộ: 13 đảng viên. Nữ: 13 đ/c.
- Chi đoàn: 19 đoàn viên. Nữ: 18 đ/c. BCH: 03 đ/c.
- Liên Đội: có 07 chi đội với 239 đội viên; 12 lớp với 399 nhi đồng;
- Trường có đủ Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Khuyến học, Hội đồng trường; 02 tổ chuyên môn và nhóm Văn phòng - Phục vụ.

2.2.2. Kết quả xếp loại viên chức, chuẩn NN năm học 2024-2025 như sau:

* Xếp loại viên chức:

Tổng	CBQL					Giáo viên					HC-PV				
	T. số	HT XS NV	HT Tốt NV	HT NV	KHT NV	T. số	HT XS NV	HT Tốt NV	HT NV	KHT NV	T. số	HT XS NV	HT Tốt NV	HT NV	KHT NV
31	2	0	2	0	0	26	6	20	0	0	3	0	3	0	0

* Xếp loại chuẩn nghề nghiệp:

Tổng	CBQL					Giáo viên				
	T. số	Tốt	Khá	Đạt	CD	T. số	Tốt	Khá	Đạt	CD
30	2	1	1	0	0	28	19	7	2	0

2.2.3. Tình hình đội ngũ

- Năm học 2025-2026 trường có 41 cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV). Trong đó có 26 GV biên chế, đạt 1,37 GV/ lớp. Cụ thể:

Đội ngũ	Tổng	Nữ	BC+ HĐDH	HĐ NH	Trên ĐH	ĐH	CD	TC	Khác
CBQL	1	1	1			1			
Giáo viên VH	20	20	20		1	19			
GV chuyên+TPT	8	6	6	2		8			
Nhân viên	3	3	3		1		2		
Phục vụ	9	7		9				2	7
Cộng:	41	37	30	11	2	28	2	2	7

+ GV chuyên: 07 đ/c (03 TA; 01 MT; 01 Âm nhạc; 01 Thể dục; 01 Tin học).

+ Phục vụ: 06 nhân viên bếp; 02 bảo vệ; 01 lao công.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường có sức khoẻ tốt, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt. Nội bộ nhà trường đoàn kết và nhất trí, gương mẫu trước học sinh và nhân dân.

- 100% CBQL, GV, NV của trường có trình độ đào tạo đạt chuẩn (trong đó có 05 đ/c trên chuẩn), năng lực chuyên môn khá tốt, luôn có ý thức học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Nhiều giáo viên có tuổi đời trẻ nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề mến trẻ, sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ được giao.

- Nhìn chung CBGVNV ý thức tổ chức kỉ luật tốt, thực hiện nghiêm nội quy nhà trường; sẵn sàng chấp hành sự phân công của tập thể.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

Trường có 01 điểm trường với 2 dãy nhà học 3 tầng 33 phòng, 01 dãy nhà Hiệu bộ 09 phòng làm việc, không có lớp ghép, đủ điều kiện dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú và tổ chức các hoạt động giáo dục. Cụ thể:

- Diện tích khuôn viên: 6.974,8m². Bình quân: 10,9 m² /HS;
- Có 24 phòng học/ 19 lớp học. Trong đó có 19/19 phòng lớp học được trang bị bảng trượt, tivi thông minh. Mỗi lớp có 01 bộ đồ dùng dạy học cơ bản đảm bảo yêu cầu dạy học;
- Có 01 phòng Tin học có 37 máy tính; 01 phòng Âm nhạc với 15 đàn Ooc-gan; 01 phòng Mỹ thuật với 25 giá vẽ; 01 phòng Khoa học đều được trang bị bàn ghế, bảng trượt, tủ đựng đồ dùng đầy đủ;
- Có 01 phòng Room to read được trang bị bàn ghế, giá đựng sách với 500 đầu sách phục vụ tiết đọc thư viện và nhu cầu đọc sách của học sinh toàn trường;
- Có 01 phòng Tư vấn tâm lí học sinh; 03 phòng nghỉ giáo viên.
- Có 01 nhà đa chức năng; 01 nhà Bảo vệ; 04 phòng vệ sinh dành cho GV; 06 phòng vệ sinh dành cho HS; 01 sân chơi, 02 bãi tập;
- Có 01 bảng tương tác, 01 máy chiếu, 02 bộ loa máy, có kết nối mạng internet toàn trường;
- Trường mới được xây 01 nhà bếp + kho khá đầy đủ đồ dùng phục vụ cho khoảng 600 học sinh bán trú;

(Có phụ lục về CSVN kèm theo)

3. Đánh giá chung

a. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND, phòng Văn hóa - Xã hội phường Vinh Phú; sự phối hợp có hiệu quả của các tổ chức đoàn thể trên địa bàn và sự đồng hành ủng hộ của phụ huynh học sinh toàn trường;

- Tập thể CB - GV - NV đoàn kết, nhất trí. Đội ngũ GV đứng lớp có trình độ chuyên môn khá vững vàng, trẻ trung, năng động, nhiệt huyết với nghề, ý thức trách nhiệm cao trong công việc được giao. HS toàn trường đã có chuyển biến về ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện;

- Cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo để tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày, tổ chức bán trú, hoạt động giáo dục thể chất và các hoạt động khác của nhà trường;

- Nhà trường quan tâm thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua lớn của ngành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào quản lý và giảng dạy tạo điều kiện để trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026.

b. Khó khăn

- Thiếu 01 Phó Hiệu trưởng, 01 giáo viên theo định biên được giao nên khó khăn trong triển khai nhiệm vụ; bố trí đội ngũ và sắp xếp kế hoạch dạy học, thời khóa biểu;

- Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hầu hết tuổi đời, tuổi nghề ít, kinh nghiệm chưa nhiều. Giáo viên đa số còn trẻ, mới ra trường nên kinh nghiệm giảng dạy hạn chế, khó khăn trong công tác chủ nhiệm lớp. Hầu hết giáo viên nhà ở xa trường, đi lại vất vả hoặc phải thuê nhà trọ nên kinh tế khó khăn;

- Nhà đa năng, bờ tường phía sau trường được xây dựng từ lâu hiện đã xuống cấp khó khăn cho việc tổ chức các hoạt động ngoài trời, hoạt động GDNGLL và thực hiện công tác an toàn an ninh trường học (hiện nay hạng mục bờ tường đã được cấp kinh phí xây dựng tu bổ, trường đang làm hồ sơ triển khai).

- Nguồn ngân sách được cấp và nguồn vận động tài trợ giáo dục của nhà trường khá ít ỏi, chưa đáp ứng đủ nhu cầu thiết yếu của nhà trường trong các hoạt động;

- Hầu hết phụ huynh đã bắt đầu có ý thức trong việc thực hiện nề nếp giao thông trước cổng trường song chưa thật sự nghiêm túc. Nhiều gia đình học sinh chưa chú ý tạo điều kiện cho việc tổ chức phong trào học tập và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường ngày càng vươn lên về chất lượng giáo dục, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng sáng tạo, linh hoạt, tự chủ; áp dụng các mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018, đồng thời tiếp cận được những yêu cầu của chương trình giáo dục tiên tiến các nước phát triển nhằm đào tạo các thế hệ học sinh có kiến thức, vững về ngoại ngữ, tin học, năng động và sáng tạo. Đẩy mạnh thực hiện “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển”. Linh hoạt trong việc thực hiện Chuyển đổi số trong giáo dục.

Phấn đấu xây dựng cơ sở vật chất nhà trường và trang thiết bị dạy học tương đối đầy đủ, hiện đại, đáp ứng với yêu cầu đổi mới của chương trình GDPT 2018.

Làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương về công tác giáo dục; tham mưu với lãnh đạo phường, Sở GD - ĐT Nghệ An về các hoạt động ở trường Tiểu học để thực hiện tốt nhất chương trình GDPT 2018.

Tạo lập mối quan hệ tốt đẹp với Hội cha mẹ học sinh, Đảng ủy, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể và nhân dân trên địa bàn, đơn vị kết nghĩa.

Từng bước xây dựng trường tiểu học Nghi Phú 1 trở thành “Ngôi trường hạnh phúc”, thực hiện thắng lợi chủ đề năm học 2025-2026 “*Kỷ cương - Đột phá - Sáng tạo - Phát triển*”.

- | | |
|--------------------------------|-----------------------------|
| 1. Danh hiệu Trường: | Tập thể Lao động Tiên tiến. |
| 2. Danh hiệu Chi bộ Đảng CSVN: | Hoàn thành Tốt nhiệm vụ. |

- | | |
|------------------------------|------------|
| 3. Danh hiệu Chi đoàn: | Xuất sắc. |
| 4. Danh hiệu Đội TNTPHCM: | Xuất sắc. |
| 5. Danh hiệu đơn vị Văn hoá: | Cấp Cơ sở. |

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Chất lượng giáo dục

- Hoàn thành chương trình lớp học (đối với lớp 1,2,3,4 - 05 HSKT): 505/514 em (tỷ lệ: 98,2%)

- Hoàn thành chương trình Tiểu học (đối với lớp 5): 117/117 em (tỷ lệ: 100% - 02 em HSKT). (Lần thứ nhất - lấy điểm chưa làm tròn: Dưới 5 điểm: 2/117 em, tỉ lệ 1,7%; Trên 5 điểm: 115/117 em, tỉ lệ 98,3%).

- Khen thưởng:

+ Học sinh Xuất sắc: 214/638 (tỷ lệ 33,5%)

+ Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: 210/638 em (tỷ lệ 32,9%).

- Các cuộc thi, sân chơi, giao lưu do các cấp ngành tổ chức:

+ Cấp tỉnh: 185 lượt học sinh

+ Cấp Quốc gia: 89 lượt học sinh

(Có phụ lục 1.1.a chi tiết kèm theo)

2.2. Đội ngũ QL, GV, NV

- 100% GV sử dụng thành thạo máy tính soạn giáo án, biết soạn giáo án điện tử, sử dụng giáo án điện tử trong dạy học.

- Xếp loại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng theo Chuẩn Hiệu trưởng: 01/01 đ/c đạt loại Tốt.

- Xếp loại GV theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông *(Theo hướng dẫn tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018)*:

Tốt 19/26 đ/c (tỷ lệ: 73,1%), Khá 7/26 đ/c (tỷ lệ 26,9%).

- Xếp loại viên chức *(Theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020)*:

HTXS NV 06/29 đ/c (tỷ lệ 20,7%), HTTNV 23/29 đ/c (tỷ lệ 79,3%)

- Kết quả xếp loại công tác BDTX: 100% hoàn thành CT BDTX.

- Số giáo viên đạt Giáo viên chủ nhiệm giỏi, Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 10-12 đ/c.

- Số giáo viên đạt GV viết chữ đẹp cấp trường: 15-17 đ/c.

- Danh hiệu thi đua:

+ Lao động tiên tiến: 100% (30/30).

+ CSTĐ Cơ sở: 06 đ/c.

+ CSTĐ cấp Tỉnh: 01 đ/c.

2.4. Kiểm định chất lượng, Trường chuẩn quốc gia

Trường luôn giữ vững trường chuẩn quốc gia mức 1, kiểm định chất lượng mức 2.

Hàng năm, nhà trường đều bổ sung mọi mặt để nâng chuẩn đúng tiến độ kế hoạch để xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

2.5. Các Cuộc thi, Hội thi và giao lưu; phong trào thi đua và các cuộc vận động;

a. Các Cuộc thi, Hội thi và giao lưu

Có học sinh tham gia đầy đủ các nội dung và phần đầu có giải các cuộc thi, giao lưu các cấp tổ chức trong năm học. Cụ thể như sau:

TT	Các cuộc thi và giao lưu	Số HS tham gia	Số học sinh đạt giải			
			Trường	Cụm, phường	Tỉnh	Quốc gia
1	Trạng nguyên TV/ Trạng nguyên các môn học	266	195	125	90	
2	Toán TIMO	131				75
3	Toán HKIMO	18				11
4	Đấu trường Toán học	198	146	111	83	
5	Đấu trường Tiếng Anh	100	30	15	10	2
6	IOE	100	20	3	2	1
7	Âm nhạc	150	15	1		
8	Mỹ thuật	120	5	1		
9	Thể dục - HKPD	100				
10	Tin học trẻ	5	3	1		
11	Ngày hội HSTH (TA, Tin học...)	100	20	6		
12	Ngày hội STEM	95	70	3		
13	CLB Văn - Toán Tuổi thơ năm 2026	11	10	0		
14	Viết thư UPU, Đại sứ văn hóa đọc, Ý tưởng trẻ thơ, ATGT...	68				
15	English Challenge	2			0	

Phần đầu có học sinh thi đậu vào trường THCS Đặng Thai Mai.

b. Các phong trào thi đua và các cuộc vận động

100% VC, NLD tham gia đầy đủ các phong trào thi đua, các cuộc vận động do các cấp, ngành tổ chức.

100% VC, NLD tham gia công tác thiện nguyện, các đợt ủng hộ.

Tham gia đầy đủ các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ do ngành tổ chức.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC (Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình cấp tiểu học)

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Trên cơ sở quy định các môn học bắt buộc của Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT và tình hình thực tế, nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Ngoài ra, trên cơ sở nhu cầu và nguyện vọng của phụ

huynh, nhà trường phối hợp với các Trung tâm tổ chức dạy học Tiếng Anh tăng cường 2 tiết/tuần đối với các lớp 1B, 2D, 4C; 3 tiết/tuần đối với các lớp 3C, 3D; dạy học STEM 2 tiết/ tuần đối với lớp 1A, 2A.

Tổ chức thực hiện chương trình, các môn học nghiêm túc, đúng kế hoạch và cập nhật, điều chỉnh, bổ sung kịp thời nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học.

(Có Thời khóa biểu và phụ lục 1.2 chi tiết kèm theo)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

- Nội dung: Tập trung chủ yếu vào 9 chủ điểm trong năm học với các nội dung sau: “*Truyền thông về An toàn giao thông - Kỹ năng giao tiếp, ứng xử*”, “*Tìm hiểu truyền thống nhà trường - Ước mơ của em - Vui Trung thu*

”, “*Xây dựng tình bạn đẹp - Giáo dục lòng biết ơn*”, “*Uống nước nhớ nguồn - Em là chiến sĩ nhỏ*”, “*Xuân yêu thương - Tết sum vầy - Nét đẹp văn hóa quê em*”, “*Mừng Đảng quang vinh - Ngày hội ươm mầm xanh*”, “*Yêu quý mẹ và cô - Tiến bước lên Đoàn*”, “*Hòa bình - Hữu nghị; Em yêu tổ quốc Việt Nam*”, “*Nhớ ơn Bác Hồ - Công dân thời đại 4.0*”.

- Hình thức: Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Quy mô: Thực hiện theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô toàn trường và cụm trường.

- Địa điểm: Hoạt động giáo dục tập thể được tổ chức trong, ngoài lớp học và ngoài trường học.

(Có phụ lục 1.3 chi tiết kèm theo)

2.2. Tổ chức dạy học tăng cường

Căn cứ vào dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT, kết quả các cuộc họp chuyên môn, nhu cầu, sở thích của học sinh, phụ huynh và tình hình thực tế của đơn vị, nhà trường phối hợp với các tổ chức, trung tâm tổ chức dạy học Tiếng Anh tăng cường, giáo dục KNS, thành lập và nâng cao chất lượng các câu lạc bộ “Bóng rổ”, “Karatedo”, “CLB Tiếng Anh”, “CLB Em yêu Tiếng Việt”... và tăng cường các hoạt động giáo dục STEM,...cho học sinh.

(Có phụ lục 1.4 và hồ sơ dạy học Tiếng Anh tăng cường, STEM chi tiết kèm theo)

2.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (trong trường hợp có học sinh bán trú)

Tổ chức Giao lưu Olympic các môn học và Ngày hội đọc, giao lưu CLB Toán Tuổi thơ.

Khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia các sân chơi trực tiếp và trực tuyến trên Internet nhằm bổ sung kiến thức, rèn luyện các kỹ năng đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

Tổ chức bán trú trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và các văn bản hướng dẫn của các cấp quản lý. Thông qua hoạt động bán trú góp phần phát triển kỹ năng sống, phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh theo CTGDPT 2018 (giáo dục học sinh biết cách tự phục vụ, cùng giáo viên, nhân viên nhà trường chuẩn bị bữa ăn; ăn, ngủ nề nếp, an toàn, khoa học, văn minh, lịch sự).

Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày, công tác bán trú đảm bảo an toàn, hiệu quả và đúng quy định của Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, Công văn 1888/SGDĐT-KHTC ngày 09/9/2022 của Sở GDĐT và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở GD công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 14/07/2022 của Hội đồng nhân dân Tỉnh Nghệ An về bổ sung, sửa đổi điều 2 Nghị quyết 31/2020/NQ-HĐND.

(Có phụ lục 1.5 và kế hoạch sinh hoạt các câu lạc bộ, kế hoạch tổ chức bán trú kèm theo)

3. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục từng môn của từng khối lớp trong năm học được xây dựng cụ thể.

(Có phụ lục 1.6 chi tiết kèm theo)

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng chương trình và tổ chức thực hiện chương trình

1.1. Quy trình xây dựng

- Bám sát các văn bản hướng dẫn của ngành để xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- BGH xây dựng hệ thống kế hoạch giáo dục trong đó chú trọng công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất, thăm lớp, dự giờ; Kế hoạch phải có ý kiến tham gia xây dựng của tập thể, được Hội đồng trường phê duyệt và triển khai thành Nghị quyết năm học, Nghị quyết hàng tháng để thực hiện.

- Xây dựng đầy đủ hệ thống quy chế trong nhà trường (Quy chế nội bộ, quy chế ứng xử văn hóa, quy chế chuyên môn, quy chế phối hợp giữa nhà trường và công đoàn), CB, GV, NV được tham gia góp ý kiến, biểu quyết thông qua hội nghị CB- VC và NLD đầu năm, thực hiện quy chế dân chủ, công khai.

- Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn thống nhất các nội dung cụ thể về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực và sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học;

- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt, tập trung giải quyết các vấn đề khó trong quá trình thực hiện chương trình, đổi mới PPDH, cách đánh giá, dạy học phù hợp đối tượng học sinh.

- Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của các Tổ chuyên môn; đánh giá hiệu quả việc thực hiện sinh hoạt chuyên môn. Kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp hỗ trợ, đề xuất Phòng Văn hóa - Xã hội phường các nội dung cần thiết để nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn.

- Hàng kì, hàng năm thực hiện rà soát điều chỉnh bổ sung kế hoạch phù hợp với thực tiễn.

1.2. Tổ chức thực hiện giáo dục chương trình bắt buộc, tăng cường;

Linh hoạt xây dựng Thời khoá biểu; Điều chỉnh kế hoạch dạy học đảm bảo dạy đúng, đủ chương trình...

- Xây dựng thời khóa biểu đảm bảo cơ cấu môn học, số tiết theo quy định của Thông tư 32/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo; thời gian, định mức tiết dạy theo quy định, phù hợp đặc điểm đội ngũ giáo viên hiện có, phù hợp tâm sinh lí lứa tuổi của học sinh.

- Chủ động, kịp thời xây dựng điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với tình hình diễn biến các dịch bệnh (nếu có) đảm bảo dạy đúng, đủ chương trình theo đúng các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

- Thực hiện công tác dạy và học theo đúng thời khóa biểu của nhà trường quy định và kế hoạch cá nhân, các điều chỉnh nếu có phải được thống nhất trong tổ, nhóm chuyên môn.

Tăng cường tính chủ động, sáng tạo cho giáo viên trong thực hiện chương trình

- Thay đổi nhận thức của giáo viên về tính chủ động, sáng tạo trong thực hiện chương trình.

- Giáo viên phải nắm vững những nguyên tắc, định hướng chung về việc dạy học, chuyển từ dạy học truyền thụ kiến thức là chủ yếu sang dạy học phát triển phẩm chất năng lực học sinh. Song song với việc thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với điều kiện học sinh, nhu cầu phát triển của xã hội, đồng thời phải thay đổi về phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng tự chủ, đổi mới phương pháp dạy học ...

- Chủ động phương án tổ chức dạy học trực tuyến khi cần thiết.

Giám sát việc thực hiện chương trình, các hoạt động tăng cường

- Chỉ đạo TTCM, GV lên kế hoạch dạy học kịp thời, nạp vào phần mềm quản lí Vnedu chậm nhất vào sáng thứ hai hàng tuần.

- BGH kiểm tra đột xuất, thường xuyên việc thực hiện kế hoạch dạy học của GV (qua thăm lớp dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo án, vở ghi của học sinh...)

- Sắp xếp, quản lí, giám sát việc dạy bù ngày nghỉ hội họp, nghỉ lễ... đảm bảo dạy đúng, dạy đủ phân phối chương trình.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất dạy học 2 buổi/ ngày và bán trú. Tăng cường cơ sở vật chất bán trú; bảo quản, sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy

học hiện đại (máy tính, máy chiếu, ti vi...) phục vụ cho đổi mới PPDH, ứng dụng CNTT vào dạy học và tổ chức các hoạt động tăng cường.

1.3. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh:

- Thực hiện việc đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/ TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Đánh giá thường xuyên: Đảm bảo đúng nguyên tắc, khách quan công bằng và tạo được niềm vui, động lực học tập cho học sinh: GV đánh giá thường xuyên trong các tiết học kịp thời khuyến khích học sinh học tập, tránh tạo áp lực cho học sinh. Động viên học sinh có tiến bộ trong các hoạt động của trường, của lớp. Đánh giá bằng lời chuẩn mực, nhẹ nhàng; đánh giá bằng nhận xét GV ghi chữ đẹp, rõ ràng.

- Đánh giá định kỳ: Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa kỳ, cuối kỳ nghiêm túc, đúng quy chế và quy trình.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục và sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực theo các mức độ được quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT;

- Các tổ chuyên môn xây dựng ma trận đề của các môn học theo TT 27/2020/TT-BGDĐT giữa kỳ đối với khối 4, 5 (môn Tiếng Việt, Toán), cuối kỳ và cuối năm học đối với tất cả các khối lớp (các môn đánh giá bằng điểm). Từ ma trận đã thống nhất, giáo viên ra đề xây dựng ngân hàng đề của nhà trường. Từ đó, Ban giám hiệu hoàn thành đề kiểm tra định kỳ sát với đối tượng học sinh.

- Đánh giá đúng kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, thực hiện đánh giá theo học kì, năm học, tổ chức xét thi đua khen thưởng công khai, minh bạch, động viên sự tiến bộ của học sinh.

- Quan tâm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người giáo viên trong dạy học, đánh giá học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục được giao.

- Kiểm tra chuyên đề kết hợp khảo sát chất lượng học sinh để đánh giá chất lượng dạy học của giáo viên và học sinh.

1.4. Phụ đạo và bồi dưỡng học sinh

Trước hết GVCN cần nắm lại số học sinh yếu của lớp mình, lập danh sách HS yếu và phân loại học sinh cần phụ đạo theo từng yêu cầu nội dung kiến thức và kỹ năng như: Đọc - viết, tính toán, ...

Khối trưởng tổng hợp danh sách HS yếu từng mặt theo chuẩn kiến thức kỹ năng.

Tập trung HS yếu theo từng khối lớp để phụ đạo ôn tập miễn phí từ 1 đến 2 buổi / tuần theo tình hình cụ thể HS các khối và đăng kí tình nguyện của giáo viên.

Động viên GV tình nguyện dạy phụ đạo ít nhất 1 buổi/ tuần để nâng cao chất lượng giáo dục.

Dành thời gian trong các buổi sinh hoạt khối để giáo viên báo cáo tình hình trong quá trình giảng dạy phụ đạo, đồng thời xây dựng kế hoạch và nội dung dạy học cho các buổi phụ đạo tiếp theo trong tháng.

Tổ chức họp tổ chuyên môn, bàn bạc dân chủ trong tổ khối và cả hội đồng nhà trường để cùng thống nhất ý kiến giải pháp này.

- Xây dựng kế hoạch phát hiện, tuyển chọn học sinh giỏi. Kế hoạch phải được rõ ràng chi tiết ngay từ đầu năm học và chỉ đạo từng giáo viên đưa vào kế hoạch công tác giảng dạy và phụ trách lớp. Trong kế hoạch phải thể hiện rõ: Thời gian tuyển chọn; hình thức tuyển chọn; địa điểm tuyển chọn, nội dung tuyển chọn, số lượng học sinh vào đội tuyển, ai sẽ thực hiện việc tuyển chọn, hỗ trợ học sinh giỏi có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng kế hoạch chuyển giao học sinh giỏi giữa các lớp.

- Tổ chức phát hiện tuyển chọn học sinh giỏi căn cứ vào thông tin và xét cả quá trình học tập của học sinh: Giáo viên phụ trách lớp tiến hành khảo sát chất lượng học sinh bằng cách kiểm tra những nội dung kiến thức cơ bản trong chương trình học, kiến thức nâng cao bằng các hình thức kiểm tra viết, thảo luận trao đổi hằng ngày. Sau đó lập danh sách học sinh giỏi của lớp mình phụ trách; Tổ chức thi chọn trong khối ra đề kiểm tra đảm bảo chính xác, khách quan. Tổ chức thi chọn để thành lập đội tuyển học sinh giỏi của trường.

- Giao thêm bài tập cho học sinh giỏi để các em được rèn luyện; động viên học sinh giỏi tham gia các cuộc thi qua mạng, các cuộc giao lưu do ngành tổ chức; đặt mục tiêu và phấn đấu thi vào trường THCS Đặng Thai Mai sau khi hoàn thành chương trình Tiểu học.

- Tổ chức bồi dưỡng, phụ đạo cho từng đối tượng học sinh ngay trong từng tiết học chính khóa.

1.5. Tổ chức và tham gia các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm, sân chơi trí tuệ, ... đáp ứng nhu cầu, sở thích

- Phối hợp với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo, đổi mới tiết chào cờ đầu tuần, vận dụng mô hình trường TH mới vào việc tổ chức các hoạt động trong giờ SH đội, Sao, SH lớp... để nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức tốt các chuyên đề đổi mới PPDH theo hướng linh hoạt, tự chủ; Tiếp tục phát huy có hiệu quả đội ngũ cốt cán chuyên môn của trường.

- Phối hợp với Tập đoàn giáo dục Đại Trường Phát để tổ chức tốt dạy học Tiếng Anh tăng cường. Phối hợp với Trung tâm KDI tổ chức tốt dạy Giáo dục STEM. Phối hợp với Nhà Văn hóa thiếu nhi Việt Đức để tổ chức các chương trình NGCK như: giáo dục KNS, phát triển năng khiếu về Nghệ thuật: Hát, múa, vẽ...

- Tăng cường sự kết nối với các đơn vị kết nghĩa C34, báo Nhi Đồng, nhân chứng lịch sử để tổ chức tốt các chương trình NGLL để giáo dục HS các kỹ năng sống, giá trị sống như: Uống nước nhớ nguồn, Em là chiến sĩ nhỏ...

- Phối hợp với các tổ chức trong nhà trường để tổ chức có hiệu quả các hoạt động tập thể, hoạt động NGLL bằng các hình thức như: Câu lạc bộ, Ngày hội, Sân khấu hóa... theo hướng hoạt động trải nghiệm, tập trung rèn luyện kỹ năng sống, giá trị sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng bảo vệ bản thân, bồi dưỡng tình cảm bạn bè,

thầy trò, tình yêu trường, gia đình, quê hương đất nước... Thông qua các hoạt động trải nghiệm bằng nhiều hình thức tổ chức đa dạng, các sân chơi trí tuệ (Ngày hội Stem, Em nói lời yêu thương, Rung chuông vàng...).

- Thông qua các môn học và hoạt động giáo dục, chuyên môn trường lựa chọn nội dung, hình thức lồng ghép giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh đảm bảo tính hợp lý, mang lại hiệu quả. Nội dung lồng ghép được thể hiện rõ trong kế hoạch của tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học của giáo viên.

1.6. Thực hiện GD đối với HS khuyết tật hòa nhập, HS có hoàn cảnh khó khăn

Triển khai và thực hiện GD đối với HS khuyết tật hòa nhập, HS có hoàn cảnh khó khăn theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Người khuyết tật và các công văn hướng dẫn của cấp trên.

Quan tâm thực hiện đúng chính sách đối với giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo Công văn số 2453/SGDDĐT-TCCB ngày 28/8/2025 của Sở GD&ĐT Nghệ An, Công văn số 802/UBND-VHXXH ngày 16/9/2025 của về việc thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo phương thức hòa nhập năm học 2025-2026.

Tạo điều kiện cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật được tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ liên quan để nâng cao chất lượng giáo dục học sinh khuyết tật.

1.7. Thư viện và phát triển văn hóa đọc

Xây dựng thư viện đạt chuẩn:

Tiếp tục rà soát các quy định tiêu chuẩn thư viện tiên tiến theo quy định của Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 để:

- Tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Xác định chỉ tiêu và phân đầu để đạt thư viện tiên tiến. Lập hồ sơ trình cấp trên kiểm tra, đánh giá và công nhận theo quy định.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, nhân viên phụ trách thư viện đảm bảo quy định của Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT.

Phát triển văn hóa đọc:

- Tiếp tục thực hiện tốt mô hình thư viện thân thiện Room to Read, thư viện mở, ...; tổ chức tiết đọc tại thư viện linh hoạt trong thời khóa biểu (thời lượng 1 tiết/tuần/lớp) hoặc lồng ghép trong các hoạt động giáo dục khác phù hợp, duy trì hoạt động đọc 15 phút đầu buổi học.

- Tiếp tục bổ sung sách vào thư viện bằng các nguồn khác nhau.

- Tổ chức Ngày Sách Việt Nam và Văn hóa đọc với hình thức đa dạng, phong phú nhằm thu hút học sinh tích cực tham gia. Động viên, khuyến khích HS tham cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc do Sở Văn hóa phối hợp với Sở GDĐT tổ chức.

1.8. Công tác phổ cập giáo dục và thực hiện kế hoạch phát triển

- Thực hiện nghiêm túc công tác PCGD, công tác tuyên truyền, vận động học sinh ra lớp. Hồ sơ phổ cập xếp loại: Khá.

- Huy động 100% trẻ sinh năm 2019 trên địa bàn (từ khối 1 Nghi Phú đến khối 10 Nghi Phú) vào học lớp 1.

- Làm tốt công tác tuyển sinh theo kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên.

- Giữ nguyên hạng trường và số lớp hiện có.

- Duy trì tốt sĩ số HS: 100% HS đi học chuyên cần; không có HS bỏ học.

2. Bồi dưỡng đội ngũ

2.1. Xây dựng chuyên đề cấp trường/tổ; sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

* Ban Giám hiệu:

- Triển khai đầy đủ các chuyên đề, các văn bản về chương trình giáo dục phổ thông 2018, đổi mới PPDH, bồi dưỡng thường xuyên.

+ Tổ chức đăng ký các tiết dạy đổi mới phương pháp (ĐMPP) dạy học, các tiết dạy áp dụng công nghệ thông tin.

+ Triển khai vận dụng dạy học dự án, dạy học kết nối, dạy học trải nghiệm vào dạy học các môn học và hoạt động giáo dục.

+ Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên cấp trường. Nghiêm túc đúc rút kinh nghiệm sau mỗi chuyên đề. Cụ thể:

a. Chuyên đề bồi dưỡng lí luận:

TT	Nội dung Hội thảo, chuyên đề	Người tổ chức	Thời gian	Đối tượng	Ghi chú
1	Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học	Đ/c Minh, đ/c Bình	8/2025	BGH GV toàn trường	
2	Nâng cao kỹ năng viết văn sáng tạo cho HS tiểu học	Đ/c Minh, đ/c Huyền A	8/2025	BGH GV toàn trường	
3	Giáo dục kỹ năng công dân số cho HS tiểu học	Đ/c Minh, đ/c Hải Yến	8/2025	BGH GV toàn trường	
4	Nghệ thuật làm chủ lớp học - Bí kíp đón PH và HS trong ngày đầu đến lớp	Đ/c Minh, đ/c Nhật Tân	8/2025	BGH GV toàn trường	
5	Phòng chống đuối nước - Bảo vệ tương lai trẻ thơ	Đ/c Minh, đ/c Sơn Hải	8/2025	BGH GV toàn trường	
6	Giáo dục tài chính cho HS Tiểu học	Đ/c Minh đ/c Thanh	8/2025	BGH GV toàn trường	
7	Học thông qua chơi	Đ/c Minh, đ/c Đa Linh	11/2025	BGH GV toàn trường	
8	Tiếng Anh: Một số PP dạy kỹ năng mới	Đ/c Minh, đ/c Nhung	03/2026	BGH Nhóm TA	

b. Chuyên đề về dạy học các môn học

TT	Nội dung Hội thảo, chuyên đề	Người tổ chức	Thời gian	Đối tượng	Ghi chú
1	Ứng dụng AI trong dạy học các môn học	Đ/c Minh, đ/c Thanh, Thanh Huyền	9/2025	BGH GV toàn trường	K2 NK
2	Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số trong các môn học	Đ/c Minh, đ/c Yên	10/2025	BGH Tổ 4,5,NK	K5
3	Học thông qua chơi	Đ/c Minh, đ/c Đa Linh	10/2025	BGH Tổ 1+2+3	K3
4	Dạy học toán gắn với thực tiễn: Vui học số và phép tính	Đ/c Minh, đ/c Hoà	11/2025	BGH Tổ 1+2+3	K1
5	Bài học STEM trong các môn học	Đ/c Minh, đ/c Huyền	11/2025	BGH Tổ 4,5,NK	K4
6	Lồng ghép GD địa phương trong dạy học môn hoạt động trải nghiệm	Đ/c Minh, đ/c Hoà	02/2026	BGH Tổ 1+2+3	K1
7	Dạy học kết nối	Đ/c Minh, đ/c Huyền	02/2025	BGH Tổ 4,5,NK	K4
8	Dạy học thông qua nghệ thuật	Đ/c Minh, đ/c Đa Linh	03/2026	BGH Tổ 1+2+3	K3
9	Dạy học gắn với di sản địa phương	Đ/c Minh, đ/c Yên	03/2026	BGH Tổ 4,5,NK	K5
10	Dạy học lồng ghép giáo dục tài chính cho HSTH	Đ/c Minh, đ/c Thanh	04/2026	BGH Tổ 1+2+3	K2
11	Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh	Đ/c Minh, đ/c Nhung	04/2026	BGH Tổ 4,5,NK	NK

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn tổ, khối: Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và phát huy năng lực, trí tuệ của từng thành viên trong tổ thông qua ý kiến đóng góp, thảo luận được thể hiện rõ trong biên bản.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá: Thường xuyên kiểm tra, dự giờ, góp ý chuyên môn. Hiệu trưởng dự giờ ít nhất 40 tiết, P.Hiệu trưởng (nếu được bổ sung) dự giờ ít nhất 60 tiết. Mỗi giáo viên được dự giờ ít nhất 2 tiết/ năm học.

- Hiệu trưởng tăng cường tham gia và chỉ đạo trực tiếp các buổi sinh hoạt chuyên môn của các tổ. Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn hỗ trợ tổ/nhóm/giáo viên.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện BDTX, tự học, tự bồi dưỡng theo các văn bản hướng dẫn của Phòng VH-XH, Sở GD&ĐT...; tìm kiếm các khóa học bồi dưỡng trực tuyến để tổ chức cho CBGVNV tham gia.

** Tổ chuyên môn:*

- Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn trình Hiệu trưởng phê duyệt: Kế hoạch thực tập với các bài dạy khó; kế hoạch thể hiện các chuyên đề cấp Trường, cấp Cụm trường. Sinh hoạt chuyên môn xây dựng bài dạy tiết học kết nối, dự án, công dân số, giáo dục tài chính...; xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh phù hợp với từng khối lớp.

- Đổi mới cách thức sinh hoạt tổ, nhóm: Tập trung vào nghiên cứu bài dạy để lựa chọn nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với từng bài, từng môn.

- Tổ chức các chuyên đề đổi mới PPDH theo kế hoạch của Nhà trường và Sở GD&ĐT.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt, hội ý tổ nhóm; xây dựng các tiết hoạt động trải nghiệm cho học sinh theo hướng nghiên cứu bài học.

2.2. Đổi mới phương pháp dạy học

- Tăng cường các giải pháp để GV nhận thức đúng những yêu cầu đổi mới, tích cực vận dụng đổi mới; tăng cường tự chủ linh hoạt trong quá trình dạy học;

- Chuyên môn thường xuyên dự giờ, góp ý về việc vận dụng, hiệu quả sử dụng đổi mới PPDH trong các tiết dạy cho giáo viên;

- Kiểm tra giám sát việc tham gia các chuyên đề; tính tự giác, tích cực trong góp ý dự giờ, đăng ký các tiết dạy ĐMPPDH, thực tập, hội thảo, GVDG... của GV;

- Nâng cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng, đăng kí dự giờ ở trường bạn để học hỏi kinh nghiệm về dạy học và ĐMPPDH.

- Động viên giáo viên tích cực tích hợp các nội dung giáo dục trong quá trình dạy học: Thực hiện tự chủ linh hoạt trong khi soạn bài và lên lớp phù hợp với thực tế của lớp; tự làm và sử dụng ĐDDH hợp lí, sáng tạo, hiệu quả, đặc biệt là ĐDDH, thiết bị dạy học ảo.

- Phát động phong trào giáo viên tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng linh hoạt, sáng tạo những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp; khuyến khích dạy học theo dự án và phương pháp giáo dục STEM/STEAM. Xây dựng các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp bàn tay nặn bột, tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế thực hành các thí nghiệm đơn giản tại phòng Khoa học.

- Động viên giáo viên mạnh dạn thay đổi hình thức dạy học như: tích cực triển khai dạy học ngoài không gian lớp học, tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với nội dung, kiến thức chương trình học, dạy học lịch sử địa lý địa phương, dạy học gắn với di sản, cho học sinh tìm hiểu các kiến thức về thiên nhiên, môi trường trong hoạt động ngoại khóa... nhằm tạo hứng khởi, bồi dưỡng, phát triển kỹ năng sống cho học sinh.

2.3. Giáo viên đăng ký các tiết dạy

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn cho GV đăng kí các tiết dạy chuyên đề, dạy thực tập sư phạm và số lượng các tiết dạy ứng dụng CNTT ngay từ đầu năm học;

Chuyên môn tổng hợp đăng kí, sắp xếp lịch thực hiện cho từng học kì, theo tháng, theo tuần;

Hàng tháng rà soát, đánh giá việc thực hiện các nội dung đăng kí của giáo viên để có sự chỉ đạo điều chỉnh phù hợp.

- Thường xuyên giám sát kiểm tra, hướng dẫn, nhắc nhở các bộ phận, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra theo nhiều hình thức: Đột xuất - định kỳ để kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch GD, quy chế chuyên môn, nề nếp dạy học của trường theo từng chuyên đề. Tăng cường công tác kiểm tra GV tổ chức các tiết tự học. Thành lập tổ hướng dẫn nghiệp vụ của trường, thường xuyên học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, phối hợp với tổ Hướng dẫn nghiệp vụ cấp trên.

- Động viên, kiểm tra, giám sát giáo viên trong việc tích cực đổi mới PPDH, ứng dụng CNTT vào dạy học, khai thác hiệu quả các thiết bị dạy học hiện có.

2.4. Tổ chức thi GVCNG, GV viết chữ đẹp cấp trường, tham gia các cuộc thi cấp trên tổ chức

- Tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (được quy định tại điều 7 và điều 9) vào tháng 10/2024, gồm 2 phần thi: báo cáo và thực hành.

+ Trình bày báo cáo về biện pháp góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

+ Thi thực hành 01 tiết dạy.

- Tổ chức thi GV viết chữ đẹp giỏi cấp trường vào tháng 02/2025.

- Tạo điều kiện, hỗ trợ, bồi dưỡng GV tham gia các hội thi GVDG, GVCNLG cấp trên tổ chức: 01-02 đ/c.

2.5. Hoạt động bồi dưỡng giáo viên trực tuyến

- Tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi, kiểm tra, giám sát CBGV trong việc tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng trực tuyến, các chuyên đề bồi dưỡng về dạy học trực tuyến, ứng dụng CNTT trong dạy học do ngành cấp trên tổ chức;

- Chủ động tổ chức tập huấn sử dụng các phần mềm dạy học trực tuyến cho GV;

- Tập huấn soạn giảng, ra đề kiểm tra, quản lí học sinh khi dạy học trực tuyến...;

- BGH thường xuyên dự giờ thăm lớp, tư vấn và hướng dẫn cụ thể thêm về chuyên môn, cách tổ chức, quản lí lớp học...

- Động viên, kiểm tra, giám sát GV trong việc tham gia đầy đủ và góp ý xây dựng trong các buổi sinh hoạt tổ, khối, cụm chuyên môn.

3. Công tác quản lí tài chính, huy động đầu tư Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

3.1. Công tác quản lí tài chính

Thực hiện nghiêm các quy định về thu chi và quản lý tài chính theo hướng dẫn của các cấp ngành liên quan và kế hoạch được phê duyệt. Tiếp tục thực hiện giao dịch chứng từ qua hệ thống dịch vụ công với kho bạc nhà nước, sử dụng phần mềm MISA, phần mềm thu, chi, ...trong quản lý tài chính. Tuyên truyền, vận động phụ huynh phối hợp để thực hiện phương thức thu không dùng tiền mặt.

Xây dựng, lưu trữ hồ sơ tài chính đầy đủ theo yêu cầu của Luật Tài chính, thực hiện nghiêm túc công tác công khai theo quy định.

3.2. Huy động đầu tư Cơ sở vật chất

Đầu năm học tổ chức rà soát khảo sát CSVC, xây dựng kế hoạch vận động tài trợ giáo dục, thực hiện các bước vận động theo quy trình đã được cấp trên quy định.

Huy động phụ huynh học sinh, các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường tu bổ, trang trí phòng học, phòng chức năng, đảm bảo trường lớp an toàn.

Tham mưu với UBND phường triển khai xây dựng, tu bổ lại bờ rào phía sau trường do đã bị mục hỏng.

3.3. Trang thiết bị dạy học (mua sắm, tự làm...)

- Thường xuyên rà soát, mua sắm bổ sung đảm bảo có đủ 01 bộ thiết bị dạy học tối thiểu/lớp (*Theo TT 37/2021/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT*).

- Tham gia xây dựng thiết bị dạy học số: 08 - 09 sản phẩm. Phần đầu có thiết bị DH số đạt giải các cấp.

- Vận động giáo viên, tổ chuyên môn tự làm 3-4 đồ dùng dạy học, quan tâm làm ĐDDH điện tử; sử dụng hiệu quả, bảo quản tốt đồ dùng dạy học hiện có và tự làm.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, vận động tài trợ để đảm bảo đủ ti vi thông minh cho các phòng nghệ thuật.

- Mua sắm dụng cụ dạy học giáo dục thể chất và phục vụ các hoạt động thi đấu thể dục thể thao của trường. Khai thác hiệu quả CSVC vào dạy học Giáo dục thể chất.

- Tổ chức quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả các dụng cụ thể dục thể thao hiện có.

- Khảo sát, thanh lý, mua sắm thay thế các dụng cụ bị hư hỏng để tăng cường dụng cụ thể dục thể thao cho học sinh:

Mua sắm dụng cụ dạy học Giáo dục thể chất và phục vụ các hoạt động thi đấu thể dục thể thao của trường: 40 dây nhảy cá nhân, 40 gậy bài tập thể dục lớp 5, 20 nậm thể thao (Mắc cơ hình chóp nhựa 18cm + 32cm).

- Khai thác sử dụng có hiệu quả bộ dụng cụ vận động Sasuke và các thiết bị vận động khác đã được mua sắm giúp học sinh nâng cao thể lực.

- Sửa chữa, tu bổ cột bóng rổ, cột lưới đá cầu, cầu lông, xà đơn, hồ nhảy, sân thi đấu đá cầu, cầu lông...

4. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Tiếp tục duy trì và phát triển những ưu điểm của công tác kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học hợp lí, khả thi.

Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất và kiểm tra các chuyên đề để nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường. Tư vấn, thúc đẩy kịp thời nhằm nâng cao hiệu lực quản lý và trách nhiệm của đội ngũ trong việc thực hiện nhiệm vụ. Lưu trữ hồ sơ đúng quy định.

5. Công tác y tế trường học, tâm lý học đường, an ninh trật tự, an toàn trường học...

5.1. Công tác y tế trường học và chăm sóc sức khỏe ban đầu

- Tổ chức tuyên truyền và thực hiện tốt công tác vệ sinh trường lớp, xây dựng trường lớp xanh-sạch-đẹp; công tác phòng bệnh dịch....; 100% HS tham gia BHYT.

- Hướng dẫn học sinh giữ gìn vệ sinh cá nhân, bảo vệ sức khỏe, tích cực, tự giác phòng chống các dịch bệnh.

- Mua các loại thuốc trong danh mục cho phép, dụng cụ thiết yếu cho việc sơ cứu ban đầu cho học sinh bị ốm đau, thương tích trong thời gian sinh hoạt và học tập tại trường.

- Phối hợp với trạm y tế phường tiến hành tẩy giun, tiêm phòng theo quy định và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

- Mời các đơn vị y tế có thẩm quyền về kiểm tra, khám sức khỏe, khám mắt cho HS, phấn đấu 100% học sinh được khám mắt hoặc răng hàm mặt hoặc tai mũi họng, khám sức khỏe.

- Nhân viên y tế học đường thường xuyên cập nhật và hoàn thiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

- Tổ chức tốt các hoạt động bán trú

+ Ký hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm đủ năng lực và có giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm của cơ quan quản lý.

+ Kiểm tra đôn đốc để bếp ăn đảm bảo nấu ăn ngon, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Tổ chức tốt việc tổ chức cho học sinh ăn, nghỉ tại lớp.

+ Sử dụng phần mềm xây dựng thực đơn bữa ăn dinh dưỡng; thường xuyên thay đổi thực đơn để nâng cao chất lượng các bữa ăn bán trú.

5.2. Công tác tâm lý học đường

- Thành lập tổ công tác tâm lý học đường do Phó Hiệu trưởng phụ trách, thành viên là Tổng phụ trách Đội và một số giáo viên có kinh nghiệm.

- Tạo điều kiện cho tổ công tác tâm lý học đường tham gia các đợt tập huấn do UBND phường, Sở GD&ĐT tổ chức.

- Tổ công tác tâm lý học đường thường xuyên nắm bắt thông tin, tâm tư tình cảm của học sinh thông qua các GVCN.

- Trực thường xuyên tại phòng Tư vấn tâm lý để học sinh dễ dàng tiếp cận khi có nhu cầu.

- Hàng tháng tổ chức giao ban, bàn bạc giải pháp giải quyết vướng mắc và những tình huống khó tháo gỡ.

Thành lập Tổ công tác xã hội và tư vấn tâm lý học đường từ đầu năm học

Trên cơ sở các công văn chỉ đạo của các cấp các ngành, chỉ đạo Tổ công tác xã hội và tư vấn tâm lý học đường xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn của cấp học và địa phương, đơn vị.

Quan tâm tư vấn cho HS về khả năng ứng phó, giải quyết các vấn đề phát sinh trong mối quan hệ, giao tiếp, ứng xử với gia đình, giáo viên và bạn bè và mối quan hệ xã hội khác; kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả; về thẩm mỹ trong trang phục, đầu tóc phù hợp giới tính; về các giá trị sống, kỹ năng sống; biện pháp ứng xử văn hóa, phòng chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh.

Bố trí giáo viên đã được tập huấn về công tác tư vấn học đường và sự hỗ trợ của tổ tư vấn tâm lý để phân tích, tư vấn, đưa ra lời khuyên thiết thực giúp HS có những khó khăn, vướng mắc giải tỏa áp lực, vững vàng, tự tin và tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.

5.3. Công tác an ninh trật tự, an toàn trường học

- Thành lập đội an toàn an ninh trường học, PCCC với nòng cốt là Đoàn thanh niên và bảo vệ trường.

- Tổ chức cho đội an toàn an ninh trường học, PCCC tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

- Bảo dưỡng, bảo quản, sử dụng hiệu quả hệ thống camera hiện có.

- Rà soát, khảo sát lắp bổ sung camera hỗ trợ nhà trường đảm bảo các quy định về an toàn an ninh trường học.

6. Công tác dân chủ cơ sở; phòng chống tham nhũng; cải cách hành chính; phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường

6.1. Công tác dân chủ cơ sở, phòng chống tham nhũng

- Phát huy tối đa dân chủ ở cơ sở. Tổ chức sinh hoạt hội họp các tổ chức, đoàn thể đúng quy định. Động viên giáo viên tích cực phát biểu ý kiến tham gia vào mọi công tác của nhà trường từ xây dựng kế hoạch đến tổ chức thực hiện và rút kinh nghiệm sau tổ chức.

- Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân

Tăng cường công tác dân chủ cơ sở, khuyến khích đội ngũ thực hiện quyền làm chủ của mình trong việc xây dựng, góp ý vào dự thảo các kế hoạch của nhà trường, hiến kế các giải pháp để thực hiện hiệu quả chỉ tiêu đã xây dựng, giao quyền tự chủ cho CBGVNV trong việc thực hiện nhiệm vụ,...

Đảm bảo quyền giám sát và tạo điều kiện để CBGVNV, ban thanh tra nhân dân, hội đồng trường, ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện các nội dung giám sát theo quy định.

Thực hiện công tác công khai theo quy định của Thông tư 36/TT-BGD&ĐT.

Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên quán triệt, hướng dẫn GV, đoàn viên thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy chế và quy tắc ứng xử trong trường học.

Đánh giá, rút kinh nghiệm về việc thực hiện nội quy, quy chế của các cá nhân, tập thể trong nhà trường và các nội dung liên quan sau các cuộc giám sát của HĐND các cấp (nếu có).

6.2. Công tác phòng chống tham nhũng

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về PCTN để nâng cao nhận thức, hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên, giáo viên và người lao động.

Công khai, minh bạch trong các hoạt động của các nhà trường bảo đảm đầy đủ các nội dung, thời gian, thời điểm, hình thức công khai theo quy định.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công,.... cho phù hợp với quy định hiện hành, bảo đảm công khai, dân chủ, tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

Thường xuyên tự kiểm tra nội bộ để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về những việc đảng viên, cán bộ, giáo viên không được làm và triển khai việc thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật PCTN và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

6.3. Công tác cải cách hành chính

Tăng cường chỉ đạo rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy trong nhà trường theo quy định. Tiếp tục rà soát, kiểm soát, thực hiện phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính; giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách cho GV theo quy định; rút ngắn thời gian giải quyết các yêu cầu, đề nghị của phụ huynh, nhân dân, khách đến làm việc tại trường, không gây phiền hà cho người dân.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về đánh giá và phân loại đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Sử dụng có hiệu quả các chức năng trên phần mềm quản lý nhà trường, quản lý tài chính. Triển khai thực hiện các quy định, quy chế về vận hành và sử dụng dịch vụ công trong công tác tài chính.

Đưa kết quả thực hiện CCHC thành một trong những tiêu chí bình xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của CB, GV, NV hàng năm.

6.4. Công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác phối hợp, xác định vai trò, nhiệm vụ, ý thức trách nhiệm phối hợp của từng lực lượng giáo dục trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục;

- Xây dựng kế hoạch, quy chế phối hợp giữa các tổ chức trong nhà trường; giữa nhà trường - gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục học sinh;

- Thống nhất mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức phối hợp giữa nhà trường - gia đình và xã hội để giáo dục cho học sinh;

- Duy trì mối liên hệ thường xuyên, chặt chẽ trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục giữa các tổ chức trong và ngoài nhà trường;

- Tích cực tham mưu với lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND các cấp trong công tác xây dựng cơ bản để sửa chữa nhà đa năng, xây dựng lại tường rào bị mục bở và hệ thống mương thoát nước cho bếp ăn bán trú của nhà trường.

Tuân thủ sự lãnh đạo chỉ đạo của Phòng VH-XH, Đảng ủy, UBND phường Vinh Phú trong việc thực hiện nhiệm vụ; phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể - chính trị xã hội cấp phường xã, các đoàn thể trong nhà trường, Ban đại diện CMHS, ... tạo sức mạnh tổng hợp góp phần cùng nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

7. Công tác truyền thông

- Chủ động tích cực tuyên truyền, tham mưu với Đảng ủy và Chính quyền, các đoàn thể, tổ chức trong xã về các chủ trương, chính sách về giáo dục, đặc biệt là việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; Tăng cường công tác truyền thông hiệu quả, tạo niềm tin, sự đồng thuận của CBQL, GV, NV toàn trường, toàn xã hội để thực hiện tốt chương trình GDPT 2018. Khuyến khích sự tham gia tích cực của phụ huynh học sinh trong công tác giáo dục.

- Sử dụng hiệu quả bảng tin nhà trường, hệ thống loa phóng thanh, đội tuyên truyền Măng non... trong công tác truyền thông về các hoạt động của nhà trường của các cấp ngành, đặc biệt là tuyên truyền phòng chống dịch, thực hiện an toàn giao thông, văn hóa ứng xử... Công đoàn Trường động viên nâng cao tinh thần trách nhiệm, đảm bảo chất lượng và hiệu quả công việc của mỗi CBGV, NV, tích cực tham gia đầy đủ các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành; Đăng ký nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Ký cam kết không tổ chức dạy thêm trái quy định; sống và làm việc theo hiến pháp, pháp luật.

- Tăng cường truyền thông các hoạt động của nhà trường thông qua trang website, mạng xã hội song song với yêu cầu thực hiện tốt các công văn về sử dụng mạng xã hội trong CBGVNV nhà trường để truyền thông về hoạt động của nhà trường, của ngành; tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, các hoạt động tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, của nhà trường;

- Tổ chức truyền thông bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành, hoạt động của nhà trường, của ngành được cán bộ, giáo viên, người lao động biết và thông hiểu;

- Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông. Nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

8. Các hoạt động giáo dục khác

8.1. Xây dựng cảnh quan môi trường

Tiếp tục xây dựng, củng cố cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện (tập trung vẽ tranh tuyên truyền tường ngoài, trồng hoa ở bồn lớn, trang trí sân khấu ngoài trời...).

Giáo dục HS ý thức, thói quen giữ gìn vệ sinh trường lớp, trồng cây hoa đưa thiên nhiên vào từng lớp học. Lồng ghép, tích hợp kiến thức về bảo vệ môi trường trong các tiết học phù hợp, rèn thói quen, tiết kiệm điện, nước,....

Chỉ đạo Liên đội phân công, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc vệ sinh trường lớp, chăm sóc công trình măng non và các hoạt động liên quan của các lớp.

8.2. Công tác dân vận chính quyền

Tăng cường công tác dân vận chính quyền, xây dựng và thực hiện tốt các chủ trương xây dựng và phát triển nhà trường; bảo đảm phát huy quyền làm chủ của CB, GV, NV. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị; giải quyết kịp thời và dứt điểm những thắc mắc, khiếu nại, tố cáo của CB, GV, NV (nếu có); giáo dục nâng cao tinh thần trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp trong công tác, giảng dạy của đội ngũ CB, GV, NV.

Đẩy mạnh việc nghiên cứu, học tập, quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước, của ngành về công tác dân vận.

Thể chế hoá việc thực hiện các quan điểm, chủ trương của Đảng, các chỉ thị của Chính phủ, của UBND các cấp về công tác dân vận vào hoạt động quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường. Bồi dưỡng năng lực “dân vận khéo” cho CBGVNV để phụ huynh, xã hội hiểu, đồng thuận và phối hợp cùng nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

Đảm bảo các chế độ chính sách, quan tâm tới việc chăm lo đời sống của CB, GV, NV và người lao động. Tạo điều kiện về mặt thời gian, hỗ trợ kinh phí để tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Liên đội hoạt động. Phối hợp chặt chẽ để các tổ chức đoàn thể hoạt động đúng chức năng, hiệu quả, tích cực tham gia vào các hoạt động chung của nhà trường, tham gia phản biện xã hội, tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng nhà trường vững mạnh.

8.3. Công tác thông tin, báo cáo

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất bảo đảm yêu cầu: Chính xác, đầy đủ thông tin, đúng thời gian.

Báo cáo số liệu trên hệ thống EQMS tích hợp cơ sở dữ liệu ngành kỳ đầu năm từ 15/9 đến 15/10; kỳ giữa năm từ 15/12 đến 15/01; kỳ cuối năm từ 15/5 đến 15/6 của năm học.

9. Tăng cường chuyển đổi số và giáo dục kỹ năng công dân số

9.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ bảo đảm tỉ trọng nội dung CTGDPT dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh

hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5%; duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Tích cực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành và thực thi công vụ gắn với cải cách hành chính; từng bước xây dựng cơ quan điện tử, thay đổi thói quen làm việc, nâng cao năng lực trong công tác quản lý của đội ngũ CBQL, giảm áp lực về hồ sơ cho đội ngũ GV.

Tiếp tục thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (học bạ điện tử đối với lớp 1,2,3, thư viện số, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo quy định tại Công văn số và 1751/SGDDT-GDTrH ngày 23/9/2019 và Công văn số 1768/SGDDT-GDTrH ngày 20/8/2022.

Tạo điều kiện và động viên đội ngũ sẵn sàng tham gia tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã phường, khối xóm nơi cư trú theo cơ cấu của địa phương.

9.2. Triển khai nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào dạy học

Chuẩn bị các điều kiện, tâm thế sẵn sàng để đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số ở một số môn học và hoạt động giáo dục phù hợp theo hướng dẫn của Bộ, Sở và Phòng VH-XH.

10. Lựa chọn nội dung đột phá trong năm học

Tiếp tục nâng cao chất lượng đại trà, xây dựng trường học hạnh phúc, xây dựng trường học 4.0 hạnh phúc.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch của nhà trường cho cả năm học, hàng tháng, hàng tuần; kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, kịp thời chỉ đạo, xây dựng phương án điều chỉnh Kế hoạch khi cần thiết; bố trí các nguồn lực, phối hợp các lực lượng để thực hiện tốt Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025.

Tham mưu với Đảng ủy, UBND các cấp về công tác xây dựng CSVC trường lớp; báo cáo, đề xuất với lãnh đạo địa phương, với phòng VH-XH về các hoạt động của nhà trường và những vấn đề đột xuất xảy ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Tham gia công tác bồi dưỡng thường xuyên, xây dựng kế hoạch, nguồn lực thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018, đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” của Chính phủ.

2. Phó Hiệu trưởng

Căn cứ vào kế hoạch chung của nhà trường xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các hoạt động chuyên môn và các công tác được phân công.

Chịu trách nhiệm điều hành công việc do Hiệu trưởng phân công, điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng uỷ quyền. Tham mưu các mặt công tác cho Hiệu trưởng nhằm thực hiện tốt nhất kế hoạch năm học.

Tham gia công tác bồi dưỡng thường xuyên, nhất là các vấn đề về chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuyển đổi số.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể của tổ cả năm học, từng tháng, từng tuần nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục khác.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch của Tổ; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Tổ; phối hợp các tổ chức, lực lượng trong và ngoài nhà trường để thực hiện kế hoạch của Tổ.

- Quản lý, chỉ đạo thực hiện nội quy, quy chế chuyên môn, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy và công tác của các thành viên trong tổ.

- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chỉ đạo tổ khối sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 tuần 1 lần theo nội dung, kế hoạch.

4. Tổng phụ trách Đội

- Xây dựng và chịu trách nhiệm phụ trách thực hiện kế hoạch hoạt động Đội, Sao, các đội chuyên. Tổ chức tập huấn nghi thức Đội, các bài múa hát tập thể...

- Xây dựng nội quy, các quy định, bảng điểm thi đua của Đội.

- Tham gia công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra hoạt động Đội Sao.

- Làm và nộp báo cáo hàng tháng đầy đủ theo quy định.

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường tham mưu kế hoạch và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm cấp trường.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường xây dựng kế hoạch cá nhân theo năm học, tháng, tuần để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch cụ thể cho lớp chủ nhiệm, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Thực hiện giảng dạy, kiểm tra, đánh giá HS theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT đảm bảo đúng quy chế. Thực hiện chuyển đổi số, cập nhật kết quả đánh giá kịp thời vào các phần mềm theo quy định.

- Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức cho học sinh tham gia các phong trào thi đua do nhà trường và Đội phát động.

- Phối kết hợp với cha mẹ học sinh trong công tác quản lý, giáo dục học sinh và xây dựng môi trường lớp học thân thiện.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Tham mưu với Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục từng khối lớp, từng tuần và cả năm học.

- Xây dựng kế hoạch môn học theo hướng dẫn của ngành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng bộ môn mình phụ trách.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do trường và cấp trên tổ chức. Tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; học tập, nghiên cứu CTGDPT

2018, vận dụng hiệu quả trong giáo dục và đánh giá học sinh; tích cực ứng dụng CNTT vào dạy học, chuyển đổi số trong công tác.

7. Nhân viên

- Xây dựng kế hoạch hoạt động theo các nhiệm vụ chuyên môn được giao.
- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn kịp thời, đúng quy định đảm bảo hoạt động chung của nhà trường.
- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong mọi hoạt động của nhà trường.
- Tham gia công tác kiểm định chất lượng, quản lý hồ sơ lưu trữ chuyên môn bộ phận. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác.
- Tham mưu với Hiệu trưởng các nội dung công việc được phụ trách.

8. Các tổ chức và các bộ phận có liên quan

- Căn cứ kế hoạch nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ chức, bộ phận theo năm, tháng, tuần nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn kịp thời, đúng quy định đảm bảo hoạt động của nhà trường có nề nếp, ổn định.
- Nhóm Văn phòng sinh hoạt định kỳ 1 tháng 2 lần và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc.
- Hội đồng trường, hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng tư vấn... hoạt động theo Điều lệ trường tiểu học.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Nghi Phú I, được thông qua Hội nghị cán bộ giáo viên, nhân viên và hợp đồng lao động của nhà trường đầu năm học và là căn cứ định hướng cho việc thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận :

- Phòng VH-XH phường (b/c);
- Lãnh đạo trường (để c/đ);
- Tổ chuyên môn (để t/h) ;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Hồng Minh